

PHÒNG HỌC CAO HỌC KÌ I NĂM HỌC 2026-2027

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
89	Kỹ thuật xây dựng K33.1 UD	Các phương pháp đánh giá đa chỉ tiêu trong xây dựng-1-1-26(N01)	5	10/08/2026	13/08/2026	605A2
90	Kỹ thuật ô tô K33.1 NC	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01)	11	10/08/2026	13/08/2026	101a.A2
91	Kỹ thuật cơ khí động lực 33.2 UD	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01)	11	10/08/2026	13/08/2026	101a.A2
92	KTCKĐL 34.1 UD- MáyXD	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01)	11	10/08/2026	13/08/2026	101a.A2
93	UD34.1KTCKĐL-KTPT Đsắt	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01)	11	10/08/2026	13/08/2026	101a.A2
94	33.2KTXDCTGT-UD-XD sân bay & cảng HK	Cơ sở kỹ thuật hàng không-1-1-26(N02.TL1)	1	10/08/2026	13/08/2026	603A2
95	QLXD 33.1 UD- cs: QLDA xây dựng	Giám sát trong xây dựng-1-1-26(N01)	1	10/08/2026	13/08/2026	703A2
96	Công nghệ thông tin 33.2 UD	Hệ cơ sở tri thức-1-1-26(N01.TL1)	18	10/08/2026	13/08/2026	502A2
97	Công nghệ thông tin 34.1	Hệ cơ sở tri thức-1-1-26(N01.TL1)	18	10/08/2026	13/08/2026	502A2
98	Kỹ thuật viễn thông 33.2 NC	Hệ thống thông tin quang tiên tiến-1-1-26(N01.TL1)	2	10/08/2026	13/08/2026	401A2
99	CKĐL K33.1 UD- KT máy XD	Ma sát, bôi trơn và mài mòn-1-1-26(N01)	6	10/08/2026	13/08/2026	602A2
100	KTCKĐL K33.1 UD- KTPT đường sắt	Ma sát, bôi trơn và mài mòn-1-1-26(N01)	6	10/08/2026	13/08/2026	602A2
101	Kỹ thuật ô tô K33.1 UD	Ma sát, bôi trơn và mài mòn-1-1-26(N01)	6	10/08/2026	13/08/2026	602A2
102	33.2TCQLVT-NC- Đường bộ	Marketing vận tải-1-1-26(N02)	15	10/08/2026	13/08/2026	504A2
103	33.2TCQLVT-NC-Đường sắt	Marketing vận tải-1-1-26(N02)	15	10/08/2026	13/08/2026	504A2
104	Tổ chức và QL vận tải 34.1 UD	Marketing vận tải-1-1-26(N02)	15	10/08/2026	13/08/2026	504A2
105	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng K33.1 UD	Môi trường đô thị-1-1-26(N01)	1	10/08/2026	13/08/2026	503A2
106	Tổ chức và quản lý vận tải K33.1 UD	Phân tích hoạt động kinh tế trong doanh nghiệp vận tải-1-1-26(N01)	4	10/08/2026	13/08/2026	304A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
107	Quản trị kinh doanh K33.1 UD	Phân tích tài chính doanh nghiệp-1-1-26(N01)	2	10/08/2026	13/08/2026	702A2
108	CNTT K33.1 UD	Phân tích và đánh giá thuật toán-1-1-26(N01)	7	10/08/2026	13/08/2026	701A2
109	33.2QLXD-UD-Quản lý dự án XD	Phân tích và xử lý dữ liệu 2-1-1-26(N01.TL1)	5	10/08/2026	13/08/2026	404A2
110	QLXDK34.1-UĐ-QLDA xây dựng	Phân tích và xử lý dữ liệu 2-1-1-26(N01.TL1)	5	10/08/2026	13/08/2026	404A2
111	Kỹ thuật ĐK&TĐH K33.1 NC	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-1-26(N02)	7	10/08/2026	13/08/2026	601A2
112	Kỹ thuật điện tử K33.1 NC	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-1-26(N02)	7	10/08/2026	13/08/2026	601A2
113	Kỹ thuật viễn thông K33.1 UD	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-1-26(N02)	7	10/08/2026	13/08/2026	601A2
114	Quản lý kinh tế khóa 33.2 NC	Quản lý đầu tư phát triển-1-1-26(N01.TL1)	4	10/08/2026	13/08/2026	501A2
115	Quản lý xây dựng 33.2 UD	Quản lý môi trường và chuỗi cung ứng trong xây dựng-1-1-26(N02.TL1)	25	10/08/2026	13/08/2026	505A2
116	QLXD K34.1- UD-KTe&QLĐTXD	Quản lý môi trường và chuỗi cung ứng trong xây dựng-1-1-26(N02.TL1)	25	10/08/2026	13/08/2026	505A2
117	Quản trị kinh doanh 33.2 UD	Quản trị Marketing nâng cao-1-1-26(N01)	10	10/08/2026	13/08/2026	102A2
118	Quản trị kinh doanh 34.1 UD	Quản trị Marketing nâng cao-1-1-26(N01)	10	10/08/2026	13/08/2026	102A2
119	Kỹ thuật ĐK và TĐH 33.2 NC	Robot bày đàn-1-1-26(N01)	9	10/08/2026	13/08/2026	402A2
120	Kỹ thuật ĐK và TĐH 34.1 NC	Robot bày đàn-1-1-26(N01)	9	10/08/2026	13/08/2026	402A2
121	33.2KTXDCTGT-UD-Đường sắt	Thiết kế đường sắt-1-1-26(N02.TL1)	7	10/08/2026	13/08/2026	101A2
122	UD34.1KTXDCTGT- Đường sắt	Thiết kế đường sắt-1-1-26(N02.TL1)	7	10/08/2026	13/08/2026	101A2
123	CTGT 33.1 UD- CTGT đô thị	Thiết kế tối ưu-1-1-26(N01)	28	10/08/2026	13/08/2026	303A2
124	CTGT 33.1 UD- Đường bộ và KTGT	Thiết kế tối ưu-1-1-26(N01)	28	10/08/2026	13/08/2026	303A2
125	CTGT 33.1UD- XD Sân bay và cảng HK	Thiết kế tối ưu-1-1-26(N01)	28	10/08/2026	13/08/2026	303A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
126	KTXDCTGT K33.1 NC	Thiết kế tối ưu-1-1-26(N01)	28	10/08/2026	13/08/2026	303A2
127	KTXDCTGT K33.1 UD	Thiết kế tối ưu-1-1-26(N01)	28	10/08/2026	13/08/2026	303A2
128	Kỹ thuật xây dựng 33.2 NC	Tin học ứng dụng trong xây dựng-1-1-26(N01.TL1)	1	10/08/2026	13/08/2026	302A2
129	QLXD K33.1 UD- cs KTVà QLĐTXD	Tổ chức đấu thầu xây dựng-1-1-26(N01)	19	10/08/2026	13/08/2026	604A2
130	KTAT GT K33.1 UD	Triết học-1-1-26(N01)	2	10/08/2026	13/08/2026	203A2
131	KTXDCTGT K33.1 NC	b. Công nghệ hiện đại xây dựng cầu-1-1-26(N01)	1	14/08/2026	18/08/2026	202A2
132	CTGT 33.1 UD- Đường bộ và KTGT	b-Kỹ thuật cầu hiện đại-1-1-26(N01)	15	14/08/2026	18/08/2026	303A2
133	CTGT 33.1UD- XD Sân bay và cảng HK	b-Kỹ thuật cầu hiện đại-1-1-26(N01)	15	14/08/2026	18/08/2026	303A2
134	KTXDCTGT K33.1 UD	b-Kỹ thuật cầu hiện đại-1-1-26(N01)	15	14/08/2026	18/08/2026	303A2
135	CNTT K33.1 UD	Blockchain và ứng dụng-1-1-26(N01)	7	14/08/2026	18/08/2026	701A2
136	Công nghệ thông tin 33.2 UD	Chuyên đề Công nghệ thông tin-1-1-26(N01)	18	14/08/2026	18/08/2026	502A2
137	Công nghệ thông tin 34.1	Chuyên đề Công nghệ thông tin-1-1-26(N01)	18	14/08/2026	18/08/2026	502A2
138	Kỹ thuật xây dựng K33.1 UD	Công nghệ vật liệu xây dựng tiên tiến-1-1-26(N01)	5	14/08/2026	18/08/2026	605A2
139	Kỹ thuật ĐK&TĐH K33.1 NC	Điện tử công suất và công nghệ năng lượng mới-1-1-26(N01)	4	14/08/2026	18/08/2026	601A2
140	QLXD K33.1 UD- cs KTVà QLĐTXD	Định giá đầu tư xây dựng chuyên sâu-1-1-26(N01)	19	14/08/2026	18/08/2026	604A2
141	Kỹ thuật viễn thông 33.2 NC	Hệ thống thông tin quang tiên tiến-1-1-26(N01)	2	14/08/2026	18/08/2026	401A2
142	Kỹ thuật xây dựng 33.2 NC	Kết cấu thép công trình dân dụng và công nghiệp-1-1-26(N01.TL1)	1	14/08/2026	18/08/2026	302A2
143	Tổ chức và quản lý vận tải K33.1 UD	Logistic quốc tế-1-1-26(N01)	4	14/08/2026	18/08/2026	304A2
144	Kỹ thuật ô tô K33.1 NC	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01)	11	14/08/2026	18/08/2026	101a.A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
145	Kỹ thuật cơ khí động lực 33.2 UD	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01)	11	14/08/2026	18/08/2026	101a.A2
146	KTCKĐL 34.1 UD- MáyXD	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01)	11	14/08/2026	18/08/2026	101a.A2
147	UD34.1KTCKĐL-KTPT Đsắt	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01)	11	14/08/2026	18/08/2026	101a.A2
148	33.2KTXDCTGT-UD-Đường sắt	Nền đường sắt-1-1-26(N02.TL1)	7	14/08/2026	18/08/2026	101A2
149	UD34.1KTXDCTGT- Đường sắt	Nền đường sắt-1-1-26(N02.TL1)	7	14/08/2026	18/08/2026	101A2
150	Quản trị kinh doanh K33.1 UD	Phân tích nguồn nhân lực trong doanh nghiệp-1-1-26(N01)	2	14/08/2026	18/08/2026	702A2
151	KTAT GT K33.1 UD	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-1-26(N01)	2	14/08/2026	18/08/2026	203A2
152	33.2TCQLVT-NC- Đường bộ	Quản lý chất lượng dịch vụ vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	14/08/2026	18/08/2026	504A2
153	33.2TCQLVT-NC-Đường sắt	Quản lý chất lượng dịch vụ vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	14/08/2026	18/08/2026	504A2
154	Tổ chức và QL vận tải 34.1 UD	Quản lý chất lượng dịch vụ vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	14/08/2026	18/08/2026	504A2
155	Quản lý xây dựng 33.2 UD	Quản lý chất lượng và an toàn trong xây dựng-1-1-26(N02.TL1)	25	14/08/2026	18/08/2026	505A2
156	QLXD K34.1- UD-KTe&QLĐTXD	Quản lý chất lượng và an toàn trong xây dựng-1-1-26(N02.TL1)	25	14/08/2026	18/08/2026	505A2
157	QLXD 33.1 UD- cs: QLDA xây dựng	Quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng-1-1-26(N01)	1	14/08/2026	18/08/2026	703A2
158	Quản lý kinh tế khóa 33.2 NC	Quản lý tài chính-1-1-26(N01.TL1)	4	14/08/2026	18/08/2026	501A2
159	Quản trị kinh doanh 33.2 UD	Quản trị chất lượng trong môi trường hội nhập-1-1-26(N01.TL1)	10	14/08/2026	18/08/2026	102A2
160	Quản trị kinh doanh 34.1 UD	Quản trị chất lượng trong môi trường hội nhập-1-1-26(N01.TL1)	10	14/08/2026	18/08/2026	102A2
161	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng K33.1 UD	Quy hoạch hệ thống công trình ngầm-1-1-26(N01)	1	14/08/2026	18/08/2026	503A2
162	33.2KTXDCTGT-UD-XD sân bay & cảng HK	Quy hoạch sân bay - cảng hàng không-1-1-26(N02.TL1)	1	14/08/2026	18/08/2026	603A2
163	Kỹ thuật ĐK và TĐH 33.2 NC	Robot bầy đàn-1-1-26(N01.BT1)	9	14/08/2026	18/08/2026	402A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
164	Kỹ thuật ĐK và TĐH 34.1 NC	Robot bày đàn-1-1-26(N01.BT1)	9	14/08/2026	18/08/2026	402A2
165	CTGT 33.1 UD- CTGT đô thị	Thiết kế kết cấu nút giao lập thể-1-1-26(N01)	3	14/08/2026	18/08/2026	403A2
166	Kỹ thuật điện tử K33.1 NC	Xử lý tín hiệu số nâng cao-1-1-26(N01)	3	14/08/2026	18/08/2026	704A5
167	Kỹ thuật viễn thông K33.1 UD	Xử lý tín hiệu số nâng cao-1-1-26(N01)	3	14/08/2026	18/08/2026	705A5
168	33.2QLXD-UD-Quản lý dự án XD	Xúc tiến đầu tư và pháp lý dự án đầu tư xây dựng công trình-1-1-26(N01.TL1)	5	14/08/2026	18/08/2026	404A2
169	QLXDK34.1-UĐ-QLDA xây dựng	Xúc tiến đầu tư và pháp lý dự án đầu tư xây dựng công trình-1-1-26(N01.TL1)	5	14/08/2026	18/08/2026	404A2
170	KTXDCTGT K33.1 UD	a-Kỹ thuật đường sắt hiện đại-1-1-26(N01)	9	19/08/2026	22/08/2026	605A2
171	CTGT 33.1 UD- CTGT đô thị	b. Vật liệu xây dựng mới-1-1-26(N01)	3	19/08/2026	24/08/2026	103A2
172	Kỹ thuật ô tô K33.1 NC	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01)	11	19/08/2026	20/08/2026	101a.A2
173	Kỹ thuật cơ khí động lực 33.2 UD	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01)	11	19/08/2026	20/08/2026	101a.A2
174	KTCKĐL 34.1 UD- MáyXD	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01)	11	19/08/2026	20/08/2026	101a.A2
175	UD34.1KTCKĐL-KTPT Đsắt	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01)	11	19/08/2026	20/08/2026	101a.A2
176	Kỹ thuật điện tử 33.2 NC	Công nghệ thiết kế IC-1-1-26(N01.TL1)	5	19/08/2026	22/08/2026	304A2
177	Kỹ thuật điện tử 34.1 NC	Công nghệ thiết kế IC-1-1-26(N01.TL1)	5	19/08/2026	22/08/2026	304A2
178	Quản lý xây dựng 33.2 UD	Đồ án thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng-1-1-26(N01).TKMH	25	19/08/2026	22/08/2026	505A2
179	QLXD K34.1- UD-KTe&QLĐTXD	Đồ án thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng-1-1-26(N01).TKMH	25	19/08/2026	22/08/2026	505A2
180	33.2KTXDCTGT-UD-Đường sắt	Đồ án thiết kế đường sắt-1-1-26(N01).TKMH	9	19/08/2026	22/08/2026	101A2
181	UD34.1KTXDCTGT- Đường sắt	Đồ án thiết kế đường sắt-1-1-26(N01).TKMH	9	19/08/2026	22/08/2026	101A2
182	Công nghệ thông tin 33.2 UD	Hệ cơ sở tri thức-1-1-26(N01)	18	19/08/2026	22/08/2026	502A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
183	Công nghệ thông tin 34.1	Hệ cơ sở tri thức-1-1-26(N01)	18	19/08/2026	22/08/2026	502A2
184	Kỹ thuật viễn thông 33.2 NC	Hệ thống thông tin di động thế hệ mới-1-1-26(N01)	2	19/08/2026	22/08/2026	401A2
185	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng K33.1 UD	Khoa học phát triển bền vững-1-1-26(N01)	1	19/08/2026	22/08/2026	503A2
186	Quản lý kinh tế khóa 33.2 NC	Kinh tế nguồn nhân lực nâng cao-1-1-26(N01)	4	19/08/2026	22/08/2026	501A2
187	CTGT 33.1UD- XD Sân bay và cảng HK	Kỹ thuật hiện đại trong xây dựng sân bay và đường ô tô-1-1-26(N01)	2	19/08/2026	22/08/2026	203A8
188	QLXD 33.1 UD- cs: QLDA xây dựng	Lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng-1-1-26(N01)	1	19/08/2026	22/08/2026	703A2
189	KTXDCTGT K33.1 NC	Lý thuyết thiết kế và tính toán cầu hiện đại-1-1-26(N01)	1	19/08/2026	22/08/2026	202A2
190	CKĐL K33.1 UD- KT máy XD	Ma sát, bôi trơn và mài mòn-1-1-26(N01.TL1)	6	19/08/2026	21/08/2026	602A2
191	KTCKĐL K33.1 UD- KTPT đường sắt	Ma sát, bôi trơn và mài mòn-1-1-26(N01.TL1)	6	19/08/2026	21/08/2026	602A2
192	Kỹ thuật ô tô K33.1 UD	Ma sát, bôi trơn và mài mòn-1-1-26(N01.TL1)	6	19/08/2026	21/08/2026	602A2
193	33.2TCQLVT-NC- Đường bộ	Marketing vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	19/08/2026	22/08/2026	504A2
194	33.2TCQLVT-NC-Đường sắt	Marketing vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	19/08/2026	22/08/2026	504A2
195	Tổ chức và QL vận tải 34.1 UD	Marketing vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	19/08/2026	22/08/2026	504A2
196	Tổ chức và quản lý vận tải K33.1 UD	Phân tích hoạt động kinh tế trong doanh nghiệp vận tải-1-1-26(N01)	4	19/08/2026	22/08/2026	201B.A2
197	Quản trị kinh doanh K33.1 UD	Phân tích tài chính doanh nghiệp-1-1-26(N01)	2	19/08/2026	24/08/2026	702A2
198	CNTT K33.1 UD	Phân tích và đánh giá thuật toán-1-1-26(N01)	7	19/08/2026	22/08/2026	701A2
199	Kỹ thuật ĐK&TĐH K33.1 NC	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-1-26(N02)	7	19/08/2026	20/08/2026	601A2
200	Kỹ thuật điện tử K33.1 NC	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-1-26(N02)	7	19/08/2026	20/08/2026	601A2
201	Kỹ thuật viễn thông K33.1 UD	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-1-26(N02)	7	19/08/2026	20/08/2026	601A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
202	33.2QLXD-UD-Quản lý dự án XD	Quản lý hợp đồng dự án đối tác công tư-1-1-26(N01)	5	19/08/2026	22/08/2026	404A2
203	QLXDK34.1-UĐ-QLDA xây dựng	Quản lý hợp đồng dự án đối tác công tư-1-1-26(N01)	5	19/08/2026	22/08/2026	404A2
204	Quản trị kinh doanh 33.2 UD	Quản trị Marketing nâng cao-1-1-26(N01.TL1)	10	19/08/2026	22/08/2026	102A2
205	Quản trị kinh doanh 34.1 UD	Quản trị Marketing nâng cao-1-1-26(N01.TL1)	10	19/08/2026	22/08/2026	102A2
206	Kỹ thuật ĐK và TĐH 33.2 NC	Thị giác máy trong công nghiệp và giao thông-1-1-26(N01.TH1)	9	19/08/2026	22/08/2026	402A2
207	Kỹ thuật ĐK và TĐH 34.1 NC	Thị giác máy trong công nghiệp và giao thông-1-1-26(N01.TH1)	9	19/08/2026	22/08/2026	402A2
208	Kỹ thuật ô tô 33.2 NC	Thiết kế cơ sở sản xuất ngành ô tô-1-1-26(N02.TL1)	8	19/08/2026	21/08/2026	403A2
209	Kỹ thuật ô tô 33.2 UD	Thiết kế cơ sở sản xuất ngành ô tô-1-1-26(N02.TL1)	8	19/08/2026	21/08/2026	403A2
210	33.2KTXDCTGT-UD-XD sân bay & cảng HK	Thiết kế nền, mặt đường sân bay và đường ô tô kết nối CHK-1-1-26(N02)	1	19/08/2026	22/08/2026	603A2
211	CTGT 33.1 UD- Đường bộ và KTGT	Thiết kế yếu tố hình học đường ô tô cấp cao-1-1-26(N01)	4	19/08/2026	22/08/2026	303A2
212	Kỹ thuật xây dựng K33.1 UD	Thực tập phòng thí nghiệm-1-1-26(N01)	5	19/08/2026	22/08/2026	Phòng TN
213	Kỹ thuật xây dựng 33.2 NC	Tin học ứng dụng trong xây dựng-1-1-26(N01.TL1)	1	19/08/2026	22/08/2026	302A2
214	QLXD K33.1 UD- cs KTVà QLĐTXD	Tổ chức đấu thầu xây dựng-1-1-26(N01)	19	19/08/2026	20/08/2026	604A2
215	KTAT GT K33.1 UD	Triết học-1-1-26(N01)	2	19/08/2026	22/08/2026	201A.A2
216	33.2KTXDCTGT-UD-Cầu Đường	Xây dựng nền đường-1-1-26(N02.TL1)	10	19/08/2026	21/08/2026	203A2
217	33.2KTXDCTGT-UD-ĐB& KTGT	Xây dựng nền đường-1-1-26(N02.TL1)	10	19/08/2026	21/08/2026	203A2
218	KTXD CTGT K34.1- UD-Cầu đường	Xây dựng nền đường-1-1-26(N02.TL1)	10	19/08/2026	21/08/2026	203A2
219	33.2KTXDCTGT-UD-CTGT đô thị	Công trình ngầm đô thị-1-1-26(N04)	3	21/08/2026	25/08/2026	304A8
220	Kỹ thuật ĐK&TĐH K33.1 NC	Điện tử công suất và công nghệ năng lượng mới-1-1-26(N01)	4	21/08/2026	22/08/2026	601A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
221	QLXD K33.1 UD- cs KTVà QLĐTXD	Định giá đầu tư xây dựng chuyên sâu-1-1-26(N01)	19	21/08/2026	25/08/2026	604A2
222	Kỹ thuật ô tô K33.1 NC	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01)	11	21/08/2026	22/08/2026	101a.A2
223	Kỹ thuật cơ khí động lực 33.2 UD	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01)	11	21/08/2026	22/08/2026	101a.A2
224	KTCKĐL 34.1 UD- MáyXD	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01)	11	21/08/2026	22/08/2026	101a.A2
225	UD34.1KTCKĐL-KTPT Đsắt	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01)	11	21/08/2026	22/08/2026	101a.A2
226	Kỹ thuật điện tử K33.1 NC	Xử lý tín hiệu số nâng cao-1-1-26(N01)	3	21/08/2026	22/08/2026	704A5
227	Kỹ thuật viễn thông K33.1 UD	Xử lý tín hiệu số nâng cao-1-1-26(N01)	3	21/08/2026	22/08/2026	705A5
228	33.2KTXDCTGT-UD-ĐB& KTGT	Quy hoạch và quản lý giao thông-1-1-26(N03)	2	22/08/2026	25/08/2026	602A2
229	33.2KTXDCTGT-UD-Cầu Đường	Thiết kế Cầu bê tông-1-1-26(N02.TL1)	8	22/08/2026	25/08/2026	203A2
230	KTXD CTGT K34.1- UD-Cầu đường	Thiết kế Cầu bê tông-1-1-26(N02.TL1)	8	22/08/2026	25/08/2026	203A2
231	Kỹ thuật ô tô 33.2 NC	Thiết kế ô tô-1-1-26(N02.TL1)	8	22/08/2026	25/08/2026	403A2
232	Kỹ thuật ô tô 33.2 UD	Thiết kế ô tô-1-1-26(N02.TL1)	8	22/08/2026	25/08/2026	403A2
233	CNTT K33.1 UD	Blockchain và ứng dụng-1-1-26(N01)	7	24/08/2026	25/08/2026	701A2
234	Công nghệ thông tin 33.2 UD	Chuyên đề Công nghệ thông tin-1-1-26(N01.TL1)	18	24/08/2026	27/08/2026	502A2
235	Công nghệ thông tin 34.1	Chuyên đề Công nghệ thông tin-1-1-26(N01.TL1)	18	24/08/2026	27/08/2026	502A2
236	Kỹ thuật ô tô K33.1 NC	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01.TL1)	11	24/08/2026	26/08/2026	101a.A2
237	Kỹ thuật cơ khí động lực 33.2 UD	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01.TL1)	11	24/08/2026	26/08/2026	101a.A2
238	KTCKĐL 34.1 UD- MáyXD	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01.TL1)	11	24/08/2026	26/08/2026	101a.A2
239	UD34.1KTCKĐL-KTPT Đsắt	Cơ kỹ thuật nâng cao-1-1-26(N01.TL1)	11	24/08/2026	26/08/2026	101a.A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
240	Kỹ thuật xây dựng K33.1 UD	Công nghệ vật liệu xây dựng tiên tiến-1-1-26(N01)	5	24/08/2026	27/08/2026	605A2
241	QLXD 33.1 UD- cs: QLDA xây dựng	Giám sát trong xây dựng-1-1-26(N01)	1	24/08/2026	25/08/2026	703A2
242	Kỹ thuật viễn thông 33.2 NC	Hệ thống nhúng IoT-1-1-26(N01)	2	24/08/2026	27/08/2026	401A2
243	33.2KTXDCTGT-UD-Đường sắt	Kết cấu tầng trên đường sắt-1-1-26(N03)	7	24/08/2026	27/08/2026	101A2
244	UD34.1KTXDCTGT- Đường sắt	Kết cấu tầng trên đường sắt-1-1-26(N03)	7	24/08/2026	27/08/2026	101A2
245	Kỹ thuật xây dựng 33.2 NC	Kết cấu thép công trình dân dụng và công nghiệp-1-1-26(N01.TL1)	1	24/08/2026	27/08/2026	302A2
246	33.2KTXDCTGT-UD-XD sân bay & cảng HK	Khảo sát thiết kế sân bay và đường ô tô kết nối cảng hàng không-1-1-26(N02)	1	24/08/2026	27/08/2026	603A2
247	Quản lý kinh tế khóa 33.2 NC	Khoa học quản lý nâng cao-1-1-26(N01)	4	24/08/2026	27/08/2026	501A2
248	Tổ chức và quản lý vận tải K33.1 UD	Logistic quốc tế-1-1-26(N01)	4	24/08/2026	27/08/2026	201B.A2
249	33.2QLXD-UD-Quản lý dự án XD	Mô hình thông tin xây dựng công trình (BIM)-1-1-26(N04)	5	24/08/2026	27/08/2026	404A2
250	QLXDK34.1-UĐ-QLDA xây dựng	Mô hình thông tin xây dựng công trình (BIM)-1-1-26(N04)	5	24/08/2026	27/08/2026	404A2
251	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng K33.1 UD	Môi trường đô thị-1-1-26(N01.TL1)	1	24/08/2026	26/08/2026	503A2
252	KTAT GT K33.1 UD	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-1-26(N01)	2	24/08/2026	27/08/2026	201A.A2
253	Kỹ thuật ĐK&TĐH K33.1 NC	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-1-26(N02.TL1)	7	24/08/2026	26/08/2026	601A2
254	Kỹ thuật điện tử K33.1 NC	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-1-26(N02.TL1)	7	24/08/2026	26/08/2026	601A2
255	Kỹ thuật viễn thông K33.1 UD	Phương pháp nghiên cứu khoa học-1-1-26(N02.TL1)	7	24/08/2026	26/08/2026	601A2
256	33.2TCQLVT-NC- Đường bộ	Quản lý chất lượng dịch vụ vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	24/08/2026	27/08/2026	504A2
257	33.2TCQLVT-NC-Đường sắt	Quản lý chất lượng dịch vụ vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	24/08/2026	27/08/2026	504A2
258	Tổ chức và QL vận tải 34.1 UD	Quản lý chất lượng dịch vụ vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	24/08/2026	27/08/2026	504A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
259	Quản trị kinh doanh 33.2 UD	Quản trị chất lượng trong môi trường hội nhập-1-1-26(N01.TL1)	10	24/08/2026	27/08/2026	102A2
260	Quản trị kinh doanh 34.1 UD	Quản trị chất lượng trong môi trường hội nhập-1-1-26(N01.TL1)	10	24/08/2026	27/08/2026	102A2
261	Kỹ thuật ĐK và TĐH 33.2 NC	Robot bày đàn-1-1-26(N01.TH1)	9	24/08/2026	27/08/2026	402A2
262	Kỹ thuật ĐK và TĐH 34.1 NC	Robot bày đàn-1-1-26(N01.TH1)	9	24/08/2026	27/08/2026	402A2
263	Quản lý xây dựng 33.2 UD	Thanh quyết toán hợp đồng xây dựng chuyên sâu-1-1-26(N01)	25	24/08/2026	27/08/2026	505A2
264	QLXD K34.1- UD-KTe&QLĐTXD	Thanh quyết toán hợp đồng xây dựng chuyên sâu-1-1-26(N01)	25	24/08/2026	27/08/2026	505A2
265	Kỹ thuật điện tử 33.2 NC	Thiết kế hệ thống IoT-1-1-26(N01.TL1)	5	24/08/2026	27/08/2026	304A2
266	Kỹ thuật điện tử 34.1 NC	Thiết kế hệ thống IoT-1-1-26(N01.TL1)	5	24/08/2026	27/08/2026	304A2
267	Quản trị kinh doanh K33.1 UD	Phân tích nguồn nhân lực trong doanh nghiệp-1-1-26(N01)	2	25/08/2026	28/08/2026	702A2
268	CTGT 33.1 UD- CTGT đô thị	Thiết kế tối ưu-1-1-26(N01.TL1)	39	25/08/2026	28/08/2026	303A2
269	CTGT 33.1 UD- Đường bộ và KTGT	Thiết kế tối ưu-1-1-26(N01.TL1)	39	25/08/2026	28/08/2026	303A2
270	CTGT 33.1UD- XD Sân bay và cảng HK	Thiết kế tối ưu-1-1-26(N01.TL1)	39	25/08/2026	28/08/2026	303A2
271	KTXDCTGT K33.1 NC	Thiết kế tối ưu-1-1-26(N01.TL1)	39	25/08/2026	28/08/2026	303A2
272	KTXDCTGT K33.1 UD	Thiết kế tối ưu-1-1-26(N01.TL1)	39	25/08/2026	28/08/2026	303A2
273	33.2KTXDCTGT-UD-CTGT đô thị	Công nghệ hiện đại trong Xây dựng CTGT đô thị-1-1-26(N03.TL1)	3	26/08/2026	28/08/2026	304A8
274	CKDL K33.1 UD- KT máy XD	Ma sát, bôi trơn và mài mòn-1-1-26(N01)	6	26/08/2026	27/08/2026	602A2
275	KTCKDL K33.1 UD- KPPT đường sắt	Ma sát, bôi trơn và mài mòn-1-1-26(N01)	6	26/08/2026	27/08/2026	602A2
276	Kỹ thuật ô tô K33.1 UD	Ma sát, bôi trơn và mài mòn-1-1-26(N01)	6	26/08/2026	27/08/2026	602A2
277	CNTT K33.1 UD	Phân tích và đánh giá thuật toán-1-1-26(N01.TL1)	7	26/08/2026	03/09/2026	701A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
278	QLXD 33.1 UD- cs: QLDA xây dựng	Quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng-1-1-26(N01)	1	26/08/2026	27/08/2026	703A2
279	Kỹ thuật ô tô 33.2 NC	Thiết kế cơ sở sản xuất ngành ô tô-1-1-26(N02)	8	26/08/2026	27/08/2026	403A2
280	Kỹ thuật ô tô 33.2 UD	Thiết kế cơ sở sản xuất ngành ô tô-1-1-26(N02)	8	26/08/2026	27/08/2026	403A2
281	QLXD K33.1 UD- cs KTvà QLĐTXD	Tổ chức đấu thầu xây dựng-1-1-26(N01.TL1)	19	26/08/2026	28/08/2026	604A2
282	Kỹ thuật ĐK&TĐH K33.1 NC	Điện tử công suất và công nghệ năng lượng mới-1-1-26(N01.BT1)	4	27/08/2026	03/09/2026	601A2
283	Kỹ thuật ô tô K33.1 NC	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01.TL1)	11	27/08/2026	29/08/2026	101a.A2
284	Kỹ thuật cơ khí động lực 33.2 UD	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01.TL1)	11	27/08/2026	29/08/2026	101a.A2
285	KTCKĐL 34.1 UD- MáyXD	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01.TL1)	11	27/08/2026	29/08/2026	101a.A2
286	UD34.1KTCKĐL-KTPT Đsắt	Lý thuyết tối ưu và quy hoạch thực nghiệm-1-1-26(N01.TL1)	11	27/08/2026	29/08/2026	101a.A2
287	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng K33.1 UD	Quy hoạch hệ thống công trình ngầm-1-1-26(N01.TL1)	1	27/08/2026	03/09/2026	503A2
288	Kỹ thuật điện tử K33.1 NC	Xử lý tín hiệu số nâng cao-1-1-26(N01.TL1)	3	27/08/2026	03/09/2026	704A5
289	Kỹ thuật viễn thông K33.1 UD	Xử lý tín hiệu số nâng cao-1-1-26(N01.TL1)	3	27/08/2026	03/09/2026	705A5
290	Kỹ thuật xây dựng K33.1 UD	Các phương pháp đánh giá đa chỉ tiêu trong xây dựng-1-1-26(N01)	5	28/08/2026	05/09/2026	605A2
291	Kỹ thuật điện tử 33.2 NC	Công nghệ thiết kế IC-1-1-26(N01.TH1)	5	28/08/2026	05/09/2026	304A2
292	Kỹ thuật điện tử 34.1 NC	Công nghệ thiết kế IC-1-1-26(N01.TH1)	5	28/08/2026	05/09/2026	304A2
293	Công nghệ thông tin 33.2 UD	Hệ cơ sở tri thức-1-1-26(N01.TH1)	18	28/08/2026	05/09/2026	502A2
294	Công nghệ thông tin 34.1	Hệ cơ sở tri thức-1-1-26(N01.TH1)	18	28/08/2026	05/09/2026	502A2
295	Kỹ thuật xây dựng 33.2 NC	Kiến trúc dân dụng và công nghiệp-1-1-26(N01)	1	28/08/2026	05/09/2026	302A2
296	Quản lý kinh tế khóa 33.2 NC	Kinh tế nguồn nhân lực nâng cao-1-1-26(N01)	4	28/08/2026	03/09/2026	501A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
297	QLXD 33.1 UD- cs: QLDA xây dựng	Lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng-1-1-26(N01)	1	28/08/2026	03/09/2026	703A2
298	33.2TCQLVT-NC- Đường bộ	Marketing vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	28/08/2026	05/09/2026	504A2
299	33.2TCQLVT-NC-Đường sắt	Marketing vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	28/08/2026	05/09/2026	504A2
300	Tổ chức và QL vận tải 34.1 UD	Marketing vận tải-1-1-26(N02.TL1)	15	28/08/2026	05/09/2026	504A2
301	Kỹ thuật viễn thông 33.2 NC	Nhận dạng bằng sóng vô tuyến-1-1-26(N01)	2	28/08/2026	05/09/2026	401A2
302	Tổ chức và quản lý vận tải K33.1 UD	Phân tích hoạt động kinh tế trong doanh nghiệp vận tải-1-1-26(N01.TL1)	4	28/08/2026	05/09/2026	201B.A2
303	33.2QLXD-UD-Quản lý dự án XD	Quản lý hợp đồng dự án đối tác công tư-1-1-26(N01)	5	28/08/2026	03/09/2026	404A2
304	QLXDK34.1-U'D-QLDA xây dựng	Quản lý hợp đồng dự án đối tác công tư-1-1-26(N01)	5	28/08/2026	03/09/2026	404A2
305	Quản lý xây dựng 33.2 UD	Quản lý rủi ro và phát triển bền vững trong xây dựng-1-1-26(N01)	25	28/08/2026	05/09/2026	505A2
306	QLXD K34.1- UD-KTe&QLĐTXD	Quản lý rủi ro và phát triển bền vững trong xây dựng-1-1-26(N01)	25	28/08/2026	05/09/2026	505A2
307	Quản trị kinh doanh 33.2 UD	Quản trị Marketing nâng cao-1-1-26(N01.TL1)	10	28/08/2026	05/09/2026	102A2
308	Quản trị kinh doanh 34.1 UD	Quản trị Marketing nâng cao-1-1-26(N01.TL1)	10	28/08/2026	05/09/2026	102A2
309	33.2KTXDCTGT-UD-Đường sắt	Thi công đường sắt F1-1-1-26(N02)	7	28/08/2026	05/09/2026	101A2
310	UD34.1KTXDCTGT- Đường sắt	Thi công đường sắt F1-1-1-26(N02)	7	28/08/2026	05/09/2026	101A2
311	Kỹ thuật ĐK và TĐH 33.2 NC	Thị giác máy trong công nghiệp và giao thông-1-1-26(N01.BT1)	9	28/08/2026	05/09/2026	402A2
312	Kỹ thuật ĐK và TĐH 34.1 NC	Thị giác máy trong công nghiệp và giao thông-1-1-26(N01.BT1)	9	28/08/2026	05/09/2026	402A2
313	33.2KTXDCTGT-UD-XD sân bay & cảng HK	Thiết kế nền, mặt đường sân bay và đường ô tô kết nối CHK-1-1-26(N02)	1	28/08/2026	03/09/2026	603A2
314	Kỹ thuật ô tô 33.2 NC	Thiết kế ô tô-1-1-26(N02)	8	28/08/2026	03/09/2026	403A2
315	Kỹ thuật ô tô 33.2 UD	Thiết kế ô tô-1-1-26(N02)	8	28/08/2026	03/09/2026	403A2

STT	LỚP	MÔN	SỐ HV	BẮT ĐẦU	KẾT THÚC	PHÒNG HỌC
316	KTAT GT K33.1 UD	Triết học-1-1-26(N01.TL1)	2	28/08/2026	05/09/2026	201A.A2
317	Kỹ thuật cơ khí động lực 33.2 UD	Các phần mềm cơ khí nâng cao-1-1-26(N01)	4	31/08/2026	04/09/2026	101a.A2
318	KTCKĐL 34.1 UD- MáyXD	Các phần mềm cơ khí nâng cao-1-1-26(N01)	4	31/08/2026	04/09/2026	101a.A2
319	UD34.1KTCKĐL-KTPT Đsắt	Các phần mềm cơ khí nâng cao-1-1-26(N01)	4	31/08/2026	04/09/2026	101a.A2
320	Kỹ thuật ô tô K33.1 NC	Động lực học ô tô và đoàn xe-1-1-26(N01)	10	31/08/2026	05/09/2026	103A2
321	Kỹ thuật ô tô K33.1 UD	Động lực học ô tô và đoàn xe-1-1-26(N01)	10	31/08/2026	05/09/2026	103A2